

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HSST

Ngày: 05/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Hà Văn Tiến

2/ Ông Võ Văn Tốt

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Thế Chung – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2020/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2020/HSST-QĐ ngày 16/4/2020, đối với bị cáo:

Danh D, (Danh Quang), Giới tính: Nam. Sinh năm: 1965, Tại: Tỉnh Hậu Giang. Nơi ĐKKHKT: Ấp Vĩnh H, xã Vĩnh T, huyện Gò Q, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Phòng trọ số 2, nhà không số, tổ A, khu phố 4, phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ me; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Trần Văn B (chết); Con bà: Lê Thị N; hoàn cảnh gia đình: có Vợ tên Danh Thị C, có 03 người con (Lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2001); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xử phạt 10 tháng tù về hành vi Trộm cắp tài sản, theo bản án số 19/2012/HSST ngày 22/5/2012. Chấp hành xong hình phạt và nộp án phí vào ngày 25/9/2012.

- Bị bắt: 26/01/2020 - (có mặt).

*Người bị hại: Ông **Vũ Văn T**, 1956

Trú tại: Thôn Tiên Thắng, xã Tiên Hg, huyện T, Thành phố Hải Phòng

Chỗ ở: Nhà trọ không số, tổ 37, khu phố 3, phường H, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ ngày 26/01/2020 Danh D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên điều khiển xe đạp đến khu đất trống thuộc khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, rồi D ng xe đạp đi bộ đến trước nhà không số, tổ 37, khu phố 3, phường H, Quận 12 vào phòng số 2 do anh Vũ Văn T và chị Nông Thị K làm chủ, nhìn thấy cửa rào bị khóa nên D ra sau nhà leo tường đột nhập vào bên trong nhà. Lúc này ông Vũ Văn T và vợ là bà Nông Thị Khuyến đang nằm ngủ trên giường. D nhìn thấy phía dưới chân nơi ông T đang nằm ngủ có 01 cái quần tây màu đen. D phát hiện trong túi quần tây của ông T để trên giường nằm có 01 bóp da đựng tiền nên D lén lút đến lấy rồi leo tường ra ngoài để tẩu thoát thì chị Nông Thị K phát hiện tri hô và đuổi theo, D trèo tường qua nhà trọ số 52M/1 tổ 37, khu phố 3, phường Hiệp Thành Quận 12 thì bị bà Lê Hải Bình cùng quần chúng nhân dân truy đuổi đến trước phòng trọ số 8, nhà số 52M/1 tổ 37, khu phố 3, phường Hiệp Thành Quận 12 bắt giữ D cùng tang vật là 01 cái quần tây bên trong túi quần có 01 bóp da đựng số tiền 19.498.000 đồng và 01 giấy đăng ký xe mô tô.

Bản cáo trạng 95/CTr-VKS, ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Danh D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa: Bị cáo Danh D khai nhận trong lúc uống nước phát hiện ông Vũ Văn T có nhiều tiền nên nảy sinh ý định trộm cắp, khoảng 4 giờ sáng ngày 26/01/2020, sau khi trộm được tài sản của ông T định tẩu thoát thì bị phát hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người bị hại, người liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: bị cáo Danh D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Danh D không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Do lười lao động, cần tiền tiêu xài, phát hiện ông Vũ Văn T có tiền nên Danh D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 04 giờ ngày 26/01/2020, D điều khiển xe đạp đến phòng trọ của ông Vũ Văn T và chị Nông Thị K, nhìn thấy cửa rào bị khóa nên D ra sau nhà leo tường đột nhập vào bên trong nhà. D phát hiện trong túi quần tây của ông T để trên giường nằm có 01 bóp da đựng tiền nên D lén lút đến lấy rồi leo tường ra ngoài để tẩu thoát thì bị phát hiện tri hô, đuổi theo bắt giữ cùng tang vật là 01 cái quần tây bên trong túi quần có 01 bóp da đựng số tiền 19.498.000 đồng và 01 giấy đăng ký xe mô tô.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Danh D đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự

Về trách nhiệm hình sự: bị cáo Danh D đã lấy trộm của ông T số tiền 19.498.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của Danh D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của Danh D là nguy hiểm, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu năm 2012 bị xử phạt 10 tháng tù về hành vi Trộm cắp tài sản. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa và chống tội phạm.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản của người bị hại đã được thu hồi và trả lại... để áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe đạp Danh D khai mua tại cửa hàng và dùng vào làm phương tiện di chuyển tìm kiếm tài sản để trộm cắp, vì vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Danh D** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Danh D** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2020

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe đạp không nhãn hiệu màu bạc đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 70/QĐ-VKS ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND Tp. Hồ Chí Minh; | (01) |
| - VKSND Quận 12; | (02) |
| - THADS Quận 12; | (02) |
| - Phòng PC53 CA Tp. HCM; | (01) |
| - Công an Quận 12; | (02) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (01) |
| - Bị cáo; | (01) |
| - Người tham gia tố tụng khác; | (01) |
| - Lưu hồ sơ vụ án. T 17/. | (05) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất